

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH O-TP.HÀ NỘI**

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày: 14/5/2020

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Khải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tích ; Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Văn Thường - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th O – TP. Hà Nội;
Tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Ph** Tên gọi khác: không.

Giới tính: Nam. Sinh năm: 1977,

Nơi ĐK HKTT: thôn Tr L, xã T Ư, huyện Th O, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 5/12.

Họ và tên bố: Phạm Văn N (đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ng Sinh năm 1958.

Gia đình bị can có 04 anh em, bị can là con thứ nhất.

Vợ là Vũ Thị C sinh năm 1977.

Có 02 con(Con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2001).

Tiền án: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2018.

Nhân thân:

- Năm 1998 bị Tòa án nhân dân huyện Th O xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân.

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Th O xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc (bản án số 84/2011/HSST).

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt với bản án số 84/2011/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 48 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/02/2015.

- Năm 2017 bị UBND xã T Ư áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do Phạm Văn Ph có hành vi sử dụng chất ma túy.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Th O.

Người bị hại:

1. Đặng Văn B: sinh năm 1987.

2. Hoàng Huy H, sinh năm 1975

Đều trú tại: xã Tân Ước, huyện Th O, TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Đào Thị Mừng, sinh năm 1968; trú tại thôn Châu Mai, xã Liên Châu, Th O, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 31/01/2020, Phạm Văn Ph sinh năm 1977, trú tại: thôn Tr L, xã T Ư, huyện Th O, TP Hà Nội (là đối tượng nghiện ma túy) điều khiển xe máy hiệu Atila, BKS 29N1-8595 đi ở đường cánh đồng thôn Phúc Thụy, xã T Ư thì gặp Nguyễn Lý Ph1 sinh năm 1988, trú tại: thôn Phúc Thụy, xã T Ư (cũng là đối tượng sử dụng ma túy), Ph liền rủ Ph1 đi lấy trộm ắc quy của máy bừa, Ph1 đồng ý. Sau đó Ph chở Ph1 đi đến khu vực cánh đồng thôn Phúc Thụy thấy một chiếc máy bừa ruộng hiệu Kubota để sát ở bờ ruộng không có ai trông coi (chiếc máy bừa là của anh Đặng Văn B sinh năm 1987, trú tại: thôn Ước Lễ, xã T Ư, Th O). Khi dừng xe lại, Ph1 đứng ở trên đường trông xe máy và cảnh giới, còn Ph trực tiếp đi đến khu vực để chiếc máy cày tháo bình ắc quy ra. Sau khi lấy được bình ắc quy, hai đối tượng mang đến khu vực huyện Thường Tín để tiêu thụ. Khi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu ở thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, TP Hà Nội; Ph đã mang bình ắc quy vừa trộm cắp được bán cho bà Đào Thị Mừng sinh năm 1968, trú tại: Châu Mai, Liên Châu, Th O, Hà Nội (là chủ cửa hàng) với giá 300.000 đồng. Sau đó cả hai đối tượng tiêu sài hết số tiền trên.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đối tượng trên tiếp tục rủ nhau đến khu vực cánh đồng Xẻo thuộc thôn Phúc Thụy, xã T Ư. mục đích để trộm cắp bình ắc quy của máy bừa ruộng. Khi phát hiện có một chiếc máy bừa ruộng hiệu Kubota đang để trên khu đất trống (máy bừa là của anh Hoàng Huy H, sinh năm 1975, trú tại: thôn Phúc Thụy, xã T Ư, huyện Th O), thấy không có ai trông coi nên hai đối tượng liền dừng xe máy. Nguyễn Lý Ph1 đứng trông xe máy và cảnh giới, còn Ph đi đến khu vực chiếc máy bừa ruộng. Khi thấy bình ắc quy bị khóa bên ngoài, Ph liền dùng thanh tre dài khoảng 50 cm đập vào nắp đậy bình ắc quy với mục đích để làm bung khóa ra. Khi đang đập phá khóa thì Ph và Ph1 bị anh Trang Công Hưng, sinh năm 2000 trú tại thôn Phúc Thụy, xã T Ư, Th O ở trang trại gần đó chạy ra hô hoán. Thấy bị phát hiện, Ph và Ph1 để lại xe máy rồi bỏ chạy mỗi người một hướng. Anh Hưng đã gọi điện cho anh Hoàng Huy H và anh Nguyễn Thế Đ sinh năm 1991, trú tại: thôn Ước Lễ, huyện Th O ra đuổi bắt 2 đối tượng. Trong quá trình đuổi bắt, Ph chạy thoát, còn Ph1 thì bị người dân bắt giữ và

giao cho Công an xã T U, huyện Th O giải quyết. Công an xã T U, huyện Th O đã lập biên bản phạm tội quả tang hồi 00 giờ 30 phút ngày 01/02/2020.

Cùng ngày 01/02/2020, anh Đặng Văn B và anh Hoàng Huy H đã có đơn trình báo sự việc mất trộm tài sản đến Công an xã T U và Công an huyện Th O.

Ngày 04/02/2020, Phạm Văn Ph đã đến Công an huyện Th O để đầu thú và khai báo hành vi phạm tội như trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải đối tượng đến cửa hàng của bà Đào Thị Mừng là nơi Ph, Ph1 đã tiêu thụ chiếc bình ắc quy, bà Mừng đã tự nguyện giao nộp lại chiếc bình ắc quy đã mua cho cơ quan điều tra để giải quyết theo quy định pháp luật.

Về tang vật của vụ án:

- 01 xe máy Atila BKS 29N1-8595, bên trong cốp xe máy có để các dụng cụ sau: 01 kéo bằng kim loại dài 25 cm; 02 tô vít bằng kim loại; 02 chông bằng kim loại, 01 mỏ lết bằng kim loại, 02 khẩu mở bu gi bằng kim loại, 06 cà lê các loại.

- 01 bình ắc quy vỏ màu đen có chỉ số 20V do bà Đào Thị Mừng giao nộp.

- 01 bình ắc quy vỏ màu đen có chỉ số 20V được lắp trong chiếc máy bừa hiệu Kubota L3908 của anh Hoàng Huy H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 18/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Th O có kết quả:

Hai chiếc bình ắc quy của máy bừa nhãn hiệu KUBOTA L3408 (loại bình 12 von) $\times 350.000$ đồng/bình = 700.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo Trạng số: 05/CT-VKS ngày 25/01/2019 của Viện Kiểm sát huyện Th O truy tố bị cáo về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vậy có đủ căn cứ để kết luận Ngày 31/01/2020 và ngày 01/02/2020, Phạm Văn Ph đã lợi dụng sơ hở của anh Đặng Văn B và anh Hoàng Huy H trong việc quản lý tài sản, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 02 chiếc bình ắc quy của máy bừa hiệu Kubota trị giá 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*). Do bị cáo có Tiền án: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm

cấp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2018, chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất: vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an ninh địa Ph1, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Xét về hành vi và nhân thân của bị cáo: - Năm 1998 bị Tòa án nhân dân huyện Th O xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân.

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Th O xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc (bản án số 84/2011/HSST).

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt với bản án số 84/2011/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 48 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/02/2015.

- Năm 2017 bị UBND xã T Ư áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do Phạm Văn Ph có hành vi sử dụng chất ma túy.

Xét cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời làm công tác răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo bởi sau phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, giá trị tài sản trộm cắp là không lớn.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên Tòa không xét. Đối với người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu nên Tòa không xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bình ắc quy Ph và Ph1 trộm cắp ở cánh đồng Lim, thôn Phúc Thụy, xã T Ư, Th O, Hà Nội là tài sản hợp pháp của anh Đặng Văn B. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh B là có căn cứ. Anh Đặng Văn B và anh Hoàng Huy H không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc xe máy Atila BKS 29N1-8595; bên trong cốp xe có các dụng cụ sau: 01 kéo bằng kim loại dài 25 cm; 02 tô vít bằng kim loại; 02 chông bằng kim loại, 01 mỏ lết bằng kim loại, 02 khâu mở bu gi bằng kim loại, 06 cà lê các loại. Qua xác minh xác định chủ đăng ký xe là anh Phùng Đăng S sinh năm 1982, trú tại: thôn Dương Đá, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội. Anh S cho biết chiếc xe trên anh mua năm 2005, đăng ký tên anh S. Đến năm 2010, anh S đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ Long Biên. Về phía Phạm Văn Ph khai: Chiếc xe trên Ph mượn của ông Nguyễn Văn Tiến sinh năm 1940, trú tại: thôn Từ Châu, xã Liên Châu, Th O vào khoảng tháng 12/2019 để đi lại. Bản thân ông Tiến thừa nhận chiếc xe trên là của ông mua ở Thường Tín với giá 2.000.000 đồng của một người không quen biết, khi mua người đó đưa giấy đăng ký xe cho ông. Ông Tiến đã xuất trình bản gốc giấy đăng ký xe máy cho cơ quan điều tra làm căn cứ. Đối với các đồ vật trong cốp xe đều là của ông Tiến dùng để sửa xe. Qua tra cứu chiếc xe máy trên không có trong dữ liệu vật chứng. Vì vậy, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy

Atila BKS 29N1-8595 cùng các dụng cụ bên trong cốp xe cho ông Nguyễn Văn Tiến. Việc xử lý vật chứng như trên là có căn cứ.
Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn Phóng phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.
Áp dụng: Điểm b, Khoản 1 Điều 173, Điểm s, Khoản 1, Điều 51.

Phạt: Phạm Văn Phóng: **15** (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 04 tháng 02 năm 2020.

Án phí : Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Văn Phóng phải nộp 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- Công an huyện Th O;
- **Chi cục** THA DS huyện Th O
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

PHẠM VĂN KHẢI